

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Chuyên ngành đào tạo: Trắc địa công trình

1. Tên học phần: Cơ sở trắc địa công trình

2. Loại học phần: Thực hành

3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ

4. Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn Trắc địa

5. Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên phải có kiến thức cơ bản về toán cao cấp, vật lý đại cương, trắc địa cơ sở, trắc địa công trình, kỹ thuật khai thác mỏ, địa chất cơ sở, trắc địa mỏ.

6. Phân bổ thời gian:

- Thời gian lên lớp: 120 giờ

+ Số giờ thực hành: 116 giờ

+ Số giờ đánh giá: 04 giờ

- Thời gian tự học: 120 giờ

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Về kiến thức

Ứng dụng được thiết bị trắc địa, xác định và bố trí các yếu tố của công trình từ bản vẽ thiết kế ra thực địa, xây dựng lưới công dụng đặc biệt trong mỏ; công tác trắc địa phục vụ tháp giếng, phục vụ lắp ráp bàn tời; công tác trắc địa phục vụ đào giếng và sân ga.

7.2. Về kỹ năng

- Đo thành thạo các yếu tố cần thiết của lưới khống chế.

- Bố trí chính xác được các mốc tọa độ và lưới từ thiết kế ra thực địa.

- Thành thạo được các công tác trắc địa trong đo vẽ phục vụ tháp giếng và đào giếng

7.3. Về thái độ

- Tham gia tích cực vào các giờ thực hành

- Thể hiện năng lực tự học và nâng cao trình độ

- Cảm thụ được vai trò quan trọng của đạo đức trong thực tiễn nghề nghiệp

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả vắn tắt:

- Giới thiệu nội dung thực tập.

- Thành lập lưới công dụng đặc biệt



- Các công tác trắc địa khi bố trí công trình đào giếng

8.2. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Thực hành (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1. Giới thiệu nội dung thực tập 1.1. Phổ biến nội dung thực hành 1.2. Chuẩn bị máy móc, thiết bị 1.3. Khảo sát địa điểm thực hành	8	Tài liệu [1], [2]	- Chuẩn bị nội dung bài. - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành - Chuẩn bị thiết bị
2	Bài 2. Thành lập lưới khống chế công dụng đặc biệt mỏ hầm lò 2.1. Thành lập lưới khống chế mặt bằng 2.1.1 Thiết kế lưới khống chế 2.1.2. Tìm hiểu công tác chôn mốc lưới khống chế 2.1.3. Tìm hiểu công tác đo chiều dài của mạng lưới khống chế.	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành.
3	2.1.4 Tìm hiểu công tác đo góc bằng của mạng lưới khống chế.	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực tập.
4	2.1.5. Bình sai lưới khống chế mặt bằng	8	Tài liệu [1] [2]	- Đọc tài liệu
5	2.1.5. Bình sai lưới khống chế mặt bằng (tiếp) Bài kiểm tra số 01	8	Tài liệu [1] [2]	- Đọc tài liệu
6	2.2. Thành lập lưới khống chế độ cao 2.2.1. Tìm hiểu công tác đo thủy chuẩn mạng lưới	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học. Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành .
7	2.2.2. Bình sai lưới khống chế độ cao	8	Tài liệu [1] [2]	- Đọc tài liệu
8	2.2.2. Bình sai lưới khống chế độ cao(tiếp) Bài kiểm tra số 02	8	Tài liệu [1] [2]	- Đọc tài liệu - Thực hiện kiểm tra
9	Bài 3. Công tác đo liên hệ lưới mặt bằng 3.1 Tìm hiểu công tác đo liên hệ mặt bằng	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG QUẢN

10	3.2 Tính toán lưới mặt bằng Bài kiểm tra số 03			- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành. - Thực hiện kiểm tra
11	Bài 4. Công tác đo liên hệ lưới độ cao 4.1 tìm hiểu công tác đo liên hệ lưới độ cao	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành.
12	4.2 Tính toán lưới độ cao	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành. - Thực hiện kiểm tra
13	Bài 5: Tìm hiểu công tác bố trí tâm, trục giếng và chiếu điểm 5.1 Công tác bố trí tâm giếng	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành.
14	5.2 Công tác bố trí trục giếng	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành.
15	5.3 Công tác chiếu điểm Bài kiểm tra số 04	8	Tài liệu [1] [2]	- Chuẩn bị nội dung bài học - Đọc tài liệu chuẩn bị bài thực hành. - Thực hiện kiểm tra
Tổng		120		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học thực hành
- Nghiên cứu tài liệu trước khi thực tập

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- Thang điểm: 10
- Hình thức đánh giá: thông qua các bài kiểm tra thực hành

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra học phần	1 bài/tín chỉ	Sinh viên phải tham dự đủ thời gian học tại khu vực thực hành.
2	Điểm học phần	Trung bình cộng các điểm kiểm tra của các bài thực hành	

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1] Giáo trình Trắc địa mỏ. Nguyễn Đình Bé. Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

[2] Bài giảng Trắc địa mỏ (học phần hai). Trường ĐHCN Quảng Ninh.

- Tài liệu tham khảo:

[3] Giáo trình trắc địa đại cương. PGS TS Võ Chí Mỹ. Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

[4] Trắc địa cơ sở. Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hoà. Nhà xuất bản Xây dựng. Hà Nội, 2002.

[5] Quy phạm trắc địa mỏ, Bộ Công nghiệp, 1996.

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 2 năm 2020



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Bùi Ngọc Hùng

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Ngô Thị Hải

